

Số: /PA-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày tháng 8 năm 2025

## PHƯƠNG ÁN

### Chuyển đổi thôn và đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường Buôn Ma Thuột

#### I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

3. Nghị quyết số 1660/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đắk Lắk năm 2025.

4. Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

5. Công văn số 4168/BNV-CQĐP ngày 23/6/2025, về việc hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính.

6. Công văn số 6948/UBND-NVKS ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính.

7. Kết luận số 01-KL/ĐU ngày 06/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Buôn Ma Thuột tại Hội nghị ngày 06/8/2025 thống nhất nội dung xây dựng Phương án chuyển đổi thôn và đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường Buôn Ma Thuột.

#### II. THỰC TRẠNG THÔN, BUÔN, TỔ DÂN PHỐ CỦA PHƯỜNG BUÔN MA THUỘT

Phường Buôn Ma Thuột được thành lập theo Nghị quyết số 1660/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đắk Lắk năm 2025.

Phường Buôn Ma Thuột sau khi sáp nhập có diện tích tự nhiên 71,99 km<sup>2</sup>; quy mô dân số 169.596 người. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp phường Tân An và phường Tân Lập, phía Tây giáp xã Ea Nuôl, phía Nam phường Thành Nhất và phường Ea Kao; phía Bắc giáp xã Ea Nuôl và xã Quảng Phú.

UBND Phường có 03 cơ quan chuyên môn, 01 Trung tâm phục vụ hành chính công; 01 đơn vị sự nghiệp công lập khác và 31 đơn vị sự nghiệp giáo dục

công lập; có 89 tổ dân phố, thôn và buôn (03 thôn, 05 buôn, 81 tổ dân phố). Thôn, buôn, tổ dân phố có diện tích lớn nhất là Buôn Dĩa Prong xã Cư Êbur (cũ): 921,20 ha, nhỏ nhất là tổ dân phố 3 phường Tân Tiến (cũ): 2,38 ha; Số hộ gia đình đông nhất là tổ dân phố 6 phường Tân Lợi (cũ): 1.384 hộ, ít nhất là tổ dân phố 4 phường Thống Nhất (cũ): 116 hộ.

Tổ dân phố có vị trí, vai trò hết sức quan trọng trong việc triển khai thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Hoạt động của hệ thống thôn, buôn, tổ dân phố qua sự tổ chức, quản lý, điều hành của các tổ chức Chi bộ đảng, Trưởng thôn, buôn, Tổ trưởng tổ dân phố và sự phối hợp của các chi hội đoàn thể ở thôn, buôn, tổ dân phố, trong thời gian qua đã phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực thực hiện sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng, chấp hành quy định Pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; thực hiện tốt đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của địa phương.

Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, buôn, tổ dân phố khoảng 267 người.

Căn cứ khoản 5 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố, quy định: Tên của thôn, tổ dân phố do thành lập mới hoặc sáp nhập không được trùng với tên của thôn, tổ dân phố hiện có trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã.

Qua rà soát, đối chiếu quy định nêu trên và tình hình thực tế của phường Buôn Ma Thuột, có **74** tổ dân phố trùng tên, gồm: 07 tổ dân phố 1; 07 tổ dân phố 2; 07 tổ dân phố 3; 07 tổ dân phố 4; 07 tổ dân phố 5; 07 tổ dân phố 6; 07 tổ dân phố 7; 05 tổ dân phố 8; 05 tổ dân phố 9; 05 tổ dân phố 10; 02 tổ dân phố 11; 03 tổ dân phố 12; 03 tổ dân phố 13; 02 tổ dân phố 6A, do đó phải đổi tên 74 tổ dân phố để tránh nhầm lẫn và thuận tiện cho công tác quản lý.

Ngoài ra, có **07** tổ dân phố (không trùng tên) cần phải đổi tên để phù hợp với đặc điểm địa phương và thuận tiện cho công tác quản lý.

***Theo Công văn số 4168/BNV-CQDP ngày 23/6/2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp tổ chức bộ máy đơn vị hành chính quy định:***

- Thôn được tổ chức ở xã, đặc khu (dưới xã, đặc khu là thôn); Tổ dân phố được tổ chức ở phường (dưới phường là tổ dân phố).

- Trường hợp sáp nhập, điều chỉnh xã, thị trấn với phường để thành lập phường (mới): Tổ chức thống nhất các tổ dân phố ở phường (mới).

Qua rà soát, đối chiếu quy định nêu trên và tình hình thực tế của phường Buôn Ma Thuột, có **03** thôn thuộc phường Buôn Ma Thuột phải chuyển đổi thôn thành tổ dân phố và đổi tên tổ dân phố do trùng tên theo quy định.

Như vậy, phường Buôn Ma Thuật với 89 thôn, buôn, tổ dân phố cần phải chuyển đổi thôn thành tổ dân phố và đổi tên tổ dân phố đối với 03 thôn; đổi tên tổ dân phố do trùng tên đối với 74 tổ dân phố; đổi tên tổ dân phố do không còn phù hợp với đặc điểm địa phương với 07 tổ dân phố; giữ nguyên tên buôn đối với 05 buôn: Buôn Akõ Dõng thuộc phường Tân Lợi (cũ); Buôn Dũng, KDũn, Êa Bông, Dũa Prong thuộc xã Cư Êbur (cũ).

### **III. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN ĐỔI THÔN VÀ ĐỔI TÊN TỔ DÂN PHỐ**

#### **1. Nguyên tắc chuyển đổi thôn thành tổ dân phố và đổi tên tổ dân phố**

Việc chuyển đổi thôn thành tổ dân phố được thực hiện theo quy định của Bộ Nội vụ tại Công văn số 4168/BNV-CQĐP ngày 23/6/2025 về việc hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp tổ chức bộ máy đơn vị hành chính: Tổ dân phố được tổ chức ở phường (dưới phường là tổ dân phố). Trường hợp sáp nhập, điều chỉnh xã, thị trấn với phường để thành lập phường (mới): Tổ chức thống nhất các tổ dân phố ở phường (mới).

Việc đổi tên tổ dân phố phải phù hợp với quy định của pháp luật về đặt tên địa danh: tên tổ dân phố không được vi phạm các quy định về cấm đặt tên theo tên người còn sống, tên các vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các anh hùng, liệt sĩ, tên các sự kiện lịch sử quan trọng của quốc gia, tên các tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể, tôn giáo, tín ngưỡng; không được đặt tên trái với thuần phong mỹ tục và đạo lý xã hội.

Tên tổ dân phố phải ngắn gọn, dễ nhớ, dễ viết, dễ phát âm, phù hợp với phong tục tập quán của địa phương và phản ánh được những giá trị văn hóa, lịch sử tốt đẹp của tổ dân phố; không được trùng với tên thôn, tổ dân phố khác trong cùng phường để tránh nhầm lẫn và thuận tiện cho công tác quản lý.

#### **2. Phương án chuyển đổi thôn và đổi tên tổ dân phố**

a) Đối với 20 tổ dân phố thuộc phường Thành Công (cũ):

Đổi tên 20 TDP do trùng tên: TDP 1, TDP 2, TDP 3, TDP 4, TDP 5, TDP 6, TDP 7, TDP 8, TDP 9, TDP 10, TDP 11, TDP 12, TDP 13, TDP 1 thuộc phường Thắng Lợi (cũ), TDP 2 thuộc phường Thắng Lợi (cũ), TDP 3 thuộc phường Thắng Lợi (cũ), TDP 4 thuộc phường Thắng Lợi (cũ), TDP 5 thuộc phường Thắng Lợi (cũ), TDP 6 thuộc phường Thắng Lợi (cũ), TDP 7 thuộc phường Thắng Lợi (cũ) theo thứ tự thành:

TDP 1 Thành Công, TDP 2 Thành Công, TDP 3 Thành Công, TDP 4 Thành Công, TDP 5 Thành Công, TDP 6 Thành Công, TDP 7 Thành Công, TDP 8 Thành Công, TDP 9 Thành Công, TDP 10 Thành Công, TDP 11 Thành Công, TDP 12 Thành Công, TDP 13 Thành Công, TDP 1A Thành Công, TDP 2A Thành Công, TDP 3A Thành Công, TDP 4A Thành Công, TDP 5A Thành Công, TDP 6A Thành Công, TDP 7A Thành Công.

b) Đối với 20 tổ dân phố thuộc phường Tân Tiến (cũ):

- Đổi tên 19 TDP do trùng tên: TDP 1, TDP 2, TDP 3, TDP 4, TDP 5, TDP 6, TDP 7, TDP 8, TDP 9, TDP 10, TDP 12, TDP 13, TDP 1 thuộc phường Thống Nhất (cũ), TDP 2 thuộc phường Thống Nhất (cũ), TDP 3 thuộc phường Thống Nhất (cũ), TDP 4 thuộc phường Thống Nhất (cũ), TDP 5 thuộc phường Thống Nhất (cũ), TDP 6 thuộc phường Thống Nhất (cũ), TDP 7 thuộc phường Thống Nhất (cũ) theo thứ tự thành:

TDP 1 Tân Tiến, TDP 2 Tân Tiến, TDP 3 Tân Tiến, TDP 4 Tân Tiến, TDP 5 Tân Tiến, TDP 6 Tân Tiến, TDP 7 Tân Tiến, TDP 8 Tân Tiến, TDP 9 Tân Tiến, TDP 10 Tân Tiến, TDP 12 Tân Tiến, TDP 13 Tân Tiến, TDP 1A Tân Tiến, TDP 2A Tân Tiến, TDP 3A Tân Tiến, TDP 4A Tân Tiến, TDP 5A Tân Tiến, TDP 6A Tân Tiến, TDP 7A Tân Tiến.

- Đổi tên 01 TDP để phù hợp với đặc điểm địa phương: TDP 14 thành TDP 14 Tân Tiến.

c) Đối với 13 tổ dân phố thuộc phường Tân Thành (cũ):

- Đổi tên 13 TDP do trùng tên: TDP 1, TDP 2, TDP 3, TDP 4, TDP 5, TDP 6, TDP 7, TDP 8, TDP 9, TDP 10, TDP 11, TDP 12, TDP 13 theo thứ tự thành:

TDP 1 Tân Thành, TDP 2 Tân Thành, TDP 3 Tân Thành, TDP 4 Tân Thành, TDP 5 Tân Thành, TDP 6 Tân Thành, TDP 7 Tân Thành, TDP 8 Tân Thành, TDP 9 Tân Thành, TDP 10 Tân Thành, TDP 11 Tân Thành, TDP 12 Tân Thành, TDP 13 Tân Thành.

d) Đối với 12 tổ dân phố thuộc phường Tự An (cũ):

- Đổi tên 11 TDP do trùng tên: TDP 1, TDP 2, TDP 3, TDP 4, TDP 5, TDP 6, TDP 7, TDP 8, TDP 9, TDP 10, TDP 6A theo thứ tự thành:

TDP 1 Tự An, TDP 2 Tự An, TDP 3 Tự An, TDP 4 Tự An, TDP 5 Tự An, TDP 6 Tự An, TDP 7 Tự An, TDP 8 Tự An, TDP 9 Tự An, TDP 10 Tự An, TDP 6A Tự An.

- Đổi tên 01 TDP để phù hợp với đặc điểm địa phương: TDP 1A thành TDP 1A Tự An.

e) Đối với 17 buôn, tổ dân phố thuộc phường Tân Lợi (cũ):

- Đổi tên 11 TDP do trùng tên: TDP 1, TDP 2, TDP 3, TDP 4, TDP 5, TDP 6, TDP 7, TDP 8, TDP 9, TDP 10, TDP 6A theo thứ tự thành:

TDP 1 Tân Lợi, TDP 2 Tân Lợi, TDP 3 Tân Lợi, TDP 4 Tân Lợi, TDP 5 Tân Lợi, TDP 6 Tân Lợi, TDP 7 Tân Lợi, TDP 8 Tân Lợi, TDP 9 Tân Lợi, TDP 10 Tân Lợi và TDP 6A Tân Lợi;

- Đổi tên 05 TDP để phù hợp với đặc điểm địa phương: TDP 3A, TDP 4A, TDP 6B, TDP 7A và TDP 8A theo thứ tự thành:

TDP 3A Tân Lợi, TDP 4A Tân Lợi, TDP 6B Tân Lợi, TDP 7A Tân Lợi và TDP 8A Tân Lợi;

- Giữ nguyên tên gọi 01 buôn: Buôn Akõ Dhõng.
- g) Đối với 07 thôn, buôn thuộc xã Cư Êbur (cũ):
  - Chuyển đổi 03 thôn và đổi tên TDP: Thôn 2, thôn 3, thôn 8 thành tổ dân phố và đổi tên theo thứ tự thành:
    - TDP 2 Cư Êbur, TDP 3 Cư Êbur, TDP 8 Cư Êbur;
  - Giữ nguyên tên gọi của 04 buôn: Buôn Dũng, buôn KDũn, buôn Êa Bông, buôn Dũa Prong.

*(có Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo)*

**\* Kết quả sau khi chuyển đổi thôn và đổi tên tổ dân phố:**

Phường Buôn Ma Thuột có 89 buôn, tổ dân phố, bao gồm: 05 buôn, 84 tổ dân phố.

## **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Công tác thông tin, tuyên truyền**

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Phường có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền đầy đủ mục đích, yêu cầu của việc chuyển đổi thôn thành tổ dân phố và đổi tên tổ dân phố đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn phường Buôn Ma Thuột; xem đây là nội dung quan trọng góp phần tinh gọn bộ máy chính quyền theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, từ đó giúp giảm chi ngân sách và làm cơ sở nâng mức phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách tại thôn, buôn, tổ dân phố; tạo sự thống nhất trong chỉ đạo, thực hiện của cấp ủy và các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể ở thôn, tổ dân phố.

### **2. Xây dựng Phương án**

#### **2.1. UBND Phường**

- Thông tin, tuyên truyền rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn hiểu rõ ý nghĩa, mục đích của việc chuyển đổi thôn và đổi tên tổ dân phố; triển khai, quán triệt và chỉ đạo thực hiện nội dung của Phương án;

- Chuẩn bị các nội dung liên quan trình HĐND phường Buôn Ma Thuột quyết định.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu cho UBND Phường triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi thôn và đổi tên tổ dân phố theo quy định của pháp luật.

#### **2.2. Giao phòng Văn hóa - Xã hội Phường**

- Tham mưu UBND Phường tổ chức triển khai, quán triệt Phương án này đến các cơ quan, đơn vị và các thôn, buôn, tổ dân phố trên địa bàn phường Buôn Ma Thuột;

- Hướng dẫn các thôn thực hiện chuyển đổi thành tổ dân phố và tổ dân phố thực hiện đổi tên theo quy định;

- Theo dõi, đôn đốc các thôn, tổ dân phố triển khai thực hiện đồng thời tổng hợp báo cáo UBND phường để theo dõi, chỉ đạo;

- Tham mưu UBND Phường thông báo chuyển đổi thôn và đổi tên tổ dân phố;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định hồ sơ và hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục theo chỉ đạo của UBND Phường, đồng thời xin ý kiến Đảng ủy, trình HĐND Phường quyết định chuyển đổi thôn và đổi tên tổ dân phố theo quy định.

2.3. Giao phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị: Hướng dẫn người dân tại các thôn, tổ dân phố thực hiện chuyển đổi lại giấy tờ có liên quan đến giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định (nếu có).

2.4. Công an Phường: Hướng dẫn các thôn, tổ dân phố triển khai, hướng dẫn cho người dân đến Công an Phường (nơi thường trú) để điều chỉnh thông tin về cư trú trong cơ sở dữ liệu về cư trú do có sự điều chỉnh về tên thôn, tổ dân phố.

2.5. Giao các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Phường: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn các thôn, tổ dân phố thực hiện các nội dung công việc đến việc chuyển đổi thôn và đổi tên tổ dân phố.

2.6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Phường tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận của các tổ chức thành viên, hội viên từ đó thực hiện có hiệu quả các nội dung, công việc trong quá trình chuyển đổi thôn và đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường.

Trên đây là Phương án của UBND phường Buôn Ma Thuật về việc chuyển đổi thôn và đổi tên tổ dân phố trên địa bàn phường Buôn Ma Thuật.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk;
- TT. ĐU; TT. HĐND Phường;
- Ban XD Đảng ĐU Phường;
- Văn phòng Đảng ủy Phường;
- UBMTTQ VN Phường;
- CT, các PCT UBND Phường;
- Ban CHQS, Công an Phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Phường;
- Các Thôn, buôn, TDP trên địa bàn phường;
- Trang TTĐT Phường (đăng tải);
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Vũ**